

Số: 64/2019/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Điền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào
Ông Nguyễn Cường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Phạm Tấn Ánh, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 51/2018/QĐST-HC ngày 12 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng Hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa:

- ***Người khởi kiện:*** Bà Phan Thị T; trú tại: Thôn N, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định.

- ***Người bị kiện:*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện H1, tỉnh Bình Định.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chủ tịch UBND xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định.
2. Ông Phan Văn T; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định.

Tại đơn kháng cáo ngày 19 tháng 11 năm 2018, người khởi kiện là bà Phan Thị T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 51/2018/QĐST-HC ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định và buộc Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tiếp tục giải quyết vụ án hành chính do bà khởi kiện với lý do: Mặc dù quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện H1 đã ban hành, nhưng tại thời điểm đó bà bị tai nạn giao thông phải đi Hà Nội chữa trị và không biết. Cho đến nay bà khiếu nại thì mới được UBND huyện cho bà biết được Quyết định trên nên bà khởi kiện là đúng quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

XÉT THẤY:

[1] Theo nội dung Đơn khởi kiện vụ án hành chính, người khởi kiện là bà Phan Thị T trình bày: Năm 2009, bà T có đơn khiếu nại về việc Nhà nước không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vườn ở có diện tích 800 m² thuộc thửa đất số 49, tờ bản đồ số 7, tại xã H, huyện H1, tỉnh Bình Định. Ngày 08/01/2010, Chủ tịch UBND huyện H1 đã ban hành quyết định số 39/QĐ-CTUBND “Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Phan Thị T”. Tuy nhiên, tại thời điểm Chủ tịch UBND huyện H1 ban hành quyết định giải quyết khiếu nại thì bà T bị tai nạn giao thông nên bà không nhận được Quyết định số 39/QĐ-CTUBND nêu trên. **Đến tháng 7/2018**, bà T có đơn khiếu nại yêu cầu UBND huyện H1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nói trên thì tại Công văn số 905/UBND-TNMT ngày 02/8/2018 của UBND huyện H1 **bà T mới được biết Quyết định số 39/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2010** của Chủ tịch UBND huyện H1. Do đó, ngày 25/8/2018 bà T khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định giải quyết khiếu nại số 39/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2010 của Chủ tịch UBND huyện H1.

[2] Trên cơ sở các chứng cứ, tài liệu do bà T nộp tại Tòa án kèm theo Đơn khởi kiện thì thấy: Tại Biên bản đối thoại do UBND xã H tổ chức vào ngày 21/11/2017, ông Mai Văn M là Phó Chủ tịch UBND xã - Thành viên tham gia buổi đối thoại đã giải thích cho bà T là năm 2010, UBND huyện đã giải quyết khiếu nại cho bà tại Quyết định số 39/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2010. Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định thụ lý vụ án, **tại Bản tự khai ngày 12/10/2018 bà T trình bày: Bà nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 39/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2010 của Chủ tịch UBND huyện H1 vào năm 2013 cùng với “sổ đỏ”,** sau đó bà bị tai nạn giao thông có giấy tờ đầy đủ nhưng bị mẹ của bà đốt hết và từ tháng 7/2017 đến tháng 12/2017 bà điều trị tại Bệnh viện quốc tế nên bà không biết, không khởi kiện.

[3] Tại phiên họp, Hội đồng xét xử đã yêu cầu bà T trình bày cụ thể về việc bà bị tai nạn giao thông và điều trị bệnh thì bà T trình bày: Quá trình bà đi khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực B thì bà bị xe máy xô trúng vào người tại cổng bệnh viện làm bà bị chấn thương; sự việc không có người làm chứng và Công an cũng không lập biên bản; mặt khác, do bà bị bệnh phải đi điều trị ở nhiều nơi nên bà không thực hiện được việc khởi kiện vụ án trong thời gian này.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Các chứng cứ do bà T giao nộp để chứng minh cho việc điều trị bệnh có bản “Kết quả cộng hưởng từ” ngày 18/7/2017, bản “Tóm tắt bệnh án” và các “Toa thuốc” đề ngày 19/7/2017, ngày 17/8/2017, ngày 14/9/2017, ngày 12/12/2017 của Bệnh viện quốc tế C thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đều thể hiện bà T khám bệnh và được chuẩn đoán là: thoái hóa khớp gối, chấn thương khớp gối trái, viêm gân cơ kheo, rách sụn gối trái; yêu cầu hạn chế đi nhiều, hạn chế đứng lâu, không làm việc nặng - Là có căn cứ chứng minh trong thời gian từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2017 bà T đi chữa bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh là đúng sự thật. Tuy nhiên, đối với việc bà T trình bày bị tai nạn giao thông thì bà T không có bất kỳ một chứng cứ, tài liệu nào để chứng minh và bản thân bà T cũng không xác định được chính xác thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn, thương tích khi bị tai nạn cũng như cơ sở y tế nơi bà T điều trị do bị tai nạn giao thông. Như vậy, bà T không chứng minh được việc bà đã gặp phải sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan để không tính vào thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các

khoản 13, 14 Điều 3 và khoản 4 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[5] Trên cơ sở các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 25/8/2018, bà Phan Thị T mới làm Đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 39/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2010 của Chủ tịch UBND huyện H1 là đã quá thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 51/2018/QĐST-HC ngày 12/11/2018 là đúng quy định tại khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng Hành chính; ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên họp là có căn cứ; bà Phan Thị T kháng cáo Quyết định này nhưng không đưa ra được căn cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ và hợp pháp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Phan Thị T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 51/2018/QĐST-HC ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

[2] Bà Phan Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà T đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003547 ngày 30/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Điền